TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2024/HSST
Ngày 28 tháng 3 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Minh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bắc Hải, bà Vi Thị Bình.

Thư ký phiên tòa: Ông Mai Thanh Nghị - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm TA; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 23 tháng 9 năm 1988 tại: xã G, huyện P, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: tiểu khu 1, thị trấn M, huyện C, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Phạm T, sinh năm 1962 và bà Nguyễn TN, sinh năm 1962; Vợ là Đinh Thị N, sinh năm 1988 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 14/3/2022 Công an phường CH, thành phố S xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích (Phạm TA đã chấp hành xong). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/8/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đàm Mạnh Hùng - Trung tâm Tư vấn pháp luật cho người nghèo và dân tộc thiểu số tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Bị hại:

+ Lèo Văn S, sinh năm 1983, nơi cư trú: bản H xã NG, thành phố S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

+ Ngân hàng D chi nhánh tỉnh Sơn La. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ma Văn S - Giám đốc. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm H - Phó phòng KHCN Ngân hàng D chi nhánh tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm TA được Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển thành phố H *(gọi tắt là D)* ký Hợp đồng lao động từ ngày 10/10/2020, vị trí công việc là Chuyên viên quan hệ khách hàng cá nhân, nơi làm việc tại Chi nhánh D tỉnh Sơn La. Với vị trí việc làm, Phạm TA được giao quản lý hợp đồng tín dụng, tư vấn làm hồ sơ thủ tục cấp thẻ tín dụng cho khách hàng, các hồ sơ Phạm TA trực tiếp quản lý. Trong quá trình sinh sống do phát sinh nhiều khoản nợ *(theo TA khai do thua lỗ chứng khoán và chi tiêu cá nhân quá mức)* nên đã lợi dụng việc quản lý hồ sơ khách hàng cá nhân, tự ý viết giấy Đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm, dịch vụ *(mở thẻ tín dụng)* và tự ký, viết họ tên khách hàng với mục đích lừa bộ phận kiểm soát, chiếm đoạt số tiền 30.000.000 đồng của Ngân hàng trong hạn mức thẻ tín dụng mang tên khách hàng Lèo Văn S; lợi dụng lòng tin và sự thiếu hiểu biết của khách hàng thu tiền của khách hàng nộp tiền trả nợ gốc 40.000.000đ hợp đồng vay Ngân hàng trước kỳ hạn để chi tiêu cá nhân, cụ thể:

1. Hành vi lừa đảo chiếm đoạt số tiền 30.000.000 đồng của Ngân hàng D chi nhánh tỉnh Sơn La:

Quá trình quản lý khách hàng, Phạm TA biết ông Lèo Văn S *(sinh năm 1983, trú tại bản H, xã NG, thành phố S, tỉnh Sơn La)* có Hợp đồng vay vốn hạn mức 350.000.000 đồng tại Ngân hành D Chi nhánh tỉnh Sơn La và theo quy định của ngân hàng, ông S được cấp thẻ tín dụng với tối đa 10% hạn mức vốn vay và đã được Ngân hàng cấp thẻ tín dụng *(Thẻ 0 đồng số 416259******4038 của khách hàng Lèo Văn S, Phạm TA nhận từ bộ phận phát thẻ ngày 11/7/2022)*. Tuy nhiên, ông S không có nhu cầu sử dụng nên chưa đề nghị mở thẻ và cấp hạn mức tín dụng. Do cần tiền trả nợ và chi tiêu cá nhân, ngày 16/8/2022 Phạm TA đã lấy thông tin cá nhân của ông S, tự ý viết giấy Đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm - dịch vụ *(mở thẻ tín dụng)* và tự ký, viết họ tên khách hàng Lèo Văn S tại dưới mục "XÁC NHẬN CỦA KHÁCH HÀNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/NGƯỜI GIÁM HỘ" với mục đích lừa bộ phận kiểm soát, chiếm đoạt sử dụng số tiền 30.000.000 đồng hạn mức thẻ tín dụng của Lèo Văn S. Sau đó, Phạm TA trực tiếp ký vào mục *"Nhân viên tiếp nhận"* và chuyển cho Giám đốc Ngân hàng D Chi nhánh Sơn La, do tin tưởng nội dung *"Đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm, dịch vụ"* là đúng thực tế nên ông Ma Văn S - Giám đốc Ngân hàng D Chi nhánh Sơn La ký duyệt cấp hạn mức tín dụng vào thẻ số 416259******4038 cho khách hàng Lèo Văn S *(ông S không biết)*, Phạm TA đã tự ý nhận thẻ rút số tiền 30.000.000 đồng để sử dụng cá nhân *(ngày 22/08/2022 rút 30.000.000 đồng và nộp trả ngày 27/9/2022; ngày 18/11/2022 rút lần 1 là 16.834.000 đồng, lần 2 là 13.166.000 đồng và nộp trả ngày 11/01/2023; ngày 15/01/2023 rút 28.975.000 đồng sau đó Phạm TA không nộp tiền trả vào thẻ tín dụng)*.

2. Hành vi lừa đảo chiếm đoạt 40.000.000 đồng của ông Lèo Văn S.

Tháng 12/2022, ông Lèo Văn S có nhu cầu vay thêm tiền nên đề nghị Phạm TA làm thủ tục, hồ sơ nâng hạn mức thế chấp và được Ngân hàng cho vay thêm số tiền 195.000.000 đồng. Ngày 24/01/2023, Phạm TA được ông Lèo Văn S nhắn tin, gọi điện trao đổi gia đình ông S có khoản tiền muốn trả nợ gốc Ngân hàng vào khoản vay 195.000.000 đồng *(khoản vay này lãi suất cao hơn nên gia đình ông S muốn trả gốc để giảm bớt tiền lãi hằng tháng)*. Do đang cần tiền trả nợ và chi tiêu cá nhân, khi biết ông S có tiền trả nợ Ngân hàng trước kỳ hạn, Phạm TA đã đưa ra thông tin bản thân có thể nhận tiền, nộp tiền trả nợ Ngân hàng cho ông S. Ngày 26/01/2023, khi ông S đang trên đường từ nhà tại bản H, xã NG, thành phố S đến Ngân hàng, Phạm TA lấy lý do đang trên đường đi giải quyết công việc ở xã Hua La, thành phố S, tỉnh Sơn La hẹn gặp, nhận tiền từ ông S tại sân tòa nhà Viettel Sơn La (địa chỉ số 1, đường Chu Văn Thịnh, thành phố S, tỉnh Sơn La). Tại đây, ông S đã đưa 30.000.000 đồng tiền mặt và chuyển khoản 10.000.000 đồng cho Phạm TA, tổng là 40.000.000 đồng. Sau khi chuyển tiền xong, ông S chụp ảnh giao dịch chuyển khoản 10.000.000 đồng và nhắn tin cho TA với nội dung *"Thế là anh gửi 40 triệu nhé"* qua tin nhắn Zalo, Phạm TA nhắn tin lại xác nhận *"Ok. 26.1 em nhận gửi 40 triệu"*. Số tiền trên, TA đã sử dụng chi tiêu và trả nợ cá nhân, không nộp trả nợ Ngân hàng cho ông Lèo Văn S.

Tháng 02/2023, Ngân hàng D Chi nhánh tỉnh Sơn La rà soát dư nợ của các khách hàng vay vốn tại Ngân hàng, trong đó có khách hàng Lèo Văn S. Quá trình rà soát, Ngân hàng thông báo dư nợ của ông S gồm có các khoản vay 350.000.000 đồng, 195.000.000 đồng và 30.000.000 đồng qua thẻ tín dụng. Thời điểm này, ông S mới biết việc Ngân hàng D đã cấp thẻ và cấp hạn mức thẻ tín dụng 30.000.000 đồng và số tiền 40.000.000 đồng ông S đưa cho Phạm TA ngày 26/01/2023 chưa được trả vào khoản nợ của mình mà Phạm TA đã tự ý chiếm đoạt sử dụng. Sau đó, Phạm TA đã gặp, trao đổi do cần tiền giải quyết việc cá nhân nên đã sử dụng các khoản tiền trên cùng với số tiền 30.000.000 đồng trong hạn mức thẻ tín dụng Ngân hàng cấp cho ông S và viết giấy nhận nợ với số tiền 70.000.000 đồng và hẹn thời gian trả tiền cho ông S trước ngày 24/3/2023, đồng thời đề nghị ông S xác nhận nợ với Ngân hàng các khoản tiền trên, ông S đồng ý nhưng đến thời giao hẹn Phạm TA không trả tiền ông S mặc dù ông S đòi nhiều lần.

Ngày 15/5/2023, Phạm TA gặp trả tiền cho ông S số tiền 10.000.000 đồng và hứa hẹn sẽ trả tiếp cho ông S số tiền còn lại 60.000.000 đồng nếu ông S đồng ý rút đơn với Cơ quan điều tra. Sau đó, Phạm TA tự soạn thảo nội dung đơn đưa cho ông S ký, nhận thấy nội dung đơn do Phạm TA soạn thảo không đúng thực tế nhưng do mong muốn lấy lại tiền nên ông S đồng ý ký gửi Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Sơn La. Ngày 22/5/2023, Phạm TA tiếp tục soạn thảo Biên bản thỏa thuận giữa Phạm TA và ông S về nội dung vay mượn tiền, yêu cầu ông S đến Ủy ban nhân dân xã NG, thành phố S, tỉnh Sơn La thỏa thuận. ông S đồng ý ký, chứng thực chữ ký thì Phạm TA mới trả số tiền 60.000.000 đồng cho ông S.

Kết luận giám định số 1614/KL-KTHS ngày 27/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận chữ ký, chữ viết tài liệu: Đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm, dịch vụ, đề ngày 16/8/2022 (ký hiệu A) mang tên Lèo Văn S dưới mục "XÁC NHẬN CỦA KHÁCH HÀNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/NGƯỜI GIÁM HỘ" trên mẫu giám định ký hiệu A so với chữ ký, chữ viết của Lèo Văn S trên mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 không phải do cùng một người ký, viết ra.

Kết luận giám định số 1811/KL-KTHS ngày 25/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *(1) Chữ viết ghi ở phần nội dung trên mẫu cần giám định ký hiệu A so với chữ viết của Phạm TA trên mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 và M3 là do cùng một người viết ra; (2) Chữ ký, chữ viết dưới mục "XÁC NHẬN CỦA KHÁCH HÀNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/ NGƯỜI GIÁM HỘ" mang tên Lèo Văn S trên mẫu cần giám định ký hiệu A so với chữ ký, chữ viết mang tên Lèo Văn S (do Phạm TA ký, viết ra) trên mẫu so sánh ký hiệu M4 là do cùng một người viết ra*.

Ngoài ra trong quá trình điều tra, Cơ quan An ninh điều tra còn tiếp nhận 3 đơn đề nghị của người dân đã cho Phạm TA vay tiền đến hạn nhưng không trả của bà Đỗ Thị M *(sinh năm 1988, trú tại Tổ 8, phường Q, thành phố S)* số tiền 950.000.000đ; bà Đào Thị B *(sinh năm 1977, trú tại Tổ 9, phường T, thành phố S)* số tiền 30.000.000đ và bà Trần H *(sinh năm 1981, trú tại Tiểu khu bản K, thị trấn M, huyện C)* số tiền 390.000.000đ. Trên cơ sở kết quả điều tra, xác minh, xác định việc vay mượn tiền giữa Phạm TA với Đỗ Thị M, Trần H và Đào Thị B có sự trao đổi, thỏa thuận và đồng ý giữa các bên nhưng do có nhiều khoản nợ cá nhân, không có tài sản giá trị dẫn đến việc Phạm TA không có tiền trả nợ đúng hạn. Sau khi vay tiền, Phạm TA vẫn có ý thức, không bỏ trốn để trốn tránh nghĩa vụ trả nợ nhưng do phát sinh nhiều khoản nợ, bản thân không có tài sản giá trị khác nên chưa có tiền trả đúng hạn cho bà M, bà H và bà B; Ngoài ra, bà M, bà B đã có đơn xin rút đơn trình báo, không đề nghị xem xét, xử lý đối với Phạm TA. Xác định đây là quan hệ vay mượn dân sự nên không xem xét giải quyết trong vụ án này, Cơ quan điều tra đã hướng dẫn bà Đỗ Thị M, bà Đào Thị B và bà Trần H thỏa thuận giải quyết theo quy định pháp luật.

Ngày 24/3/2023, Phạm TA nộp đơn xin thôi việc tại Ngân hàng D với lý do việc cá nhân. Ngày 20/4/2023, Ngân hàng D ra Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với Phạm TA *(Quyết định số 1113/2023/QĐ-TGĐ của Ngân hàng D)*.

Về bồi thường dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, ngày 15/5/2023 và ngày 22/5/2023, Phạm TA đã trả lại số tiền 30.000.000 đồng thông qua ông Lèo Văn S cho Ngân hàng D chi nhánh tỉnh Sơn La *(do trước đó ông S đã nhận nợ số tiền trên với Ngân hàng D Chi nhánh tỉnh Sơn La)* và trả số tiền 40.000.000 đồng cho ông Lèo Văn S để khắc phục hậu quả do mình gây ra.

Tại Cáo trạng số: 19/CT-VKS-P1 ngày 30 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Phạm TA tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo quy định tại điểm a, đ khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Phạm TA khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại Lèo Văn S có ý kiến: Ngày 15/5/2023 và ngày 22/5/2023, bị cáo Phạm TA đã trả lại toàn bộ số tiền chiếm đoạt nhằm khắc phục hậu quả do mình gây ra. Do đó bị hại không đề nghị gì thêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Căn cứ điểm a, đ khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm TA phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Xử phạt bị cáo Phạm TA từ 24 tháng đến 36 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo Phạm TA đã trả lại số tiền 30.000.000 đồng thông qua ông Lèo Văn S cho Ngân hàng D chi nhánh tỉnh Sơn La và trả số tiền 40.000.000 đồng cho ông Lèo Văn S; bị hại Lèo Văn S và Ngân hàng D không đề nghị gì thêm.

Về vật chứng: Đề nghị trả lại cho Ngân hàng D 02 chiếc thẻ tín dụng mang tên Lèo Văn S.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo: Nhất trí về tội danh và hành vi của bị cáo gây ra, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, không oan sai, đề nghị xem xét bị cáo từ khi bị bắt đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục hết số tiền đã chiếm đoạt, bị cáo có bố đẻ là ông Phạm T có nhiều thành tích được Nhà nước tặng thưởng Bằng khen, ông nội của bị cáo là Phạm Y được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến thắng hạng Ba, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng, xử phạt bị cáo 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Sơn La; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý

kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người bị hại trong vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố đối với bị cáo, thể hiện: Trong thời gian từ ngày 16/8/2022 đến ngày 26/01/2023, Phạm TA lợi dụng vị trí công tác là Chuyên viên quan hệ khách hàng thuộc Ngân hàng D Chi nhánh tỉnh Sơn La tự ý lấy thông tin khách hàng Lèo Văn S và giả chữ ký, chữ viết của họ để Giám đốc Ngân hàng D Chi nhánh tỉnh Sơn La tin tưởng ký duyệt mở thẻ tín dụng để chiếm đoạt 30.000.000 đồng là tài sản của Ngân hàng D Chi nhánh tỉnh Sơn La và đưa thông tin gian dối để chiếm đoạt số tiền 40.000.000đ của ông Lèo Văn S, trú tại bản H, xã NG, thành phố S, tỉnh Sơn La. Tổng số tiền mà bị cáo chiếm đoạt là 70.00.000đ *(Bảy mươi triệu đồng)*.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

Đơn tố cáo của bị hại; Biên bản tiếp nhận nguồn tin tội phạm của bị hại; Lời khai nhận tội của bị cáo; Kết quả điều tra đã thu thập được các tài liệu, chứng cứ về việc trao đổi, giao nhận tiền giữa bị cáo và bị hại trong việc hứa hẹn làm các thủ tục trả nợ Ngân hàng; Kết luận giám định số 1614/KL-KTHS ngày 27/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận chữ ký, chữ viết tài liệu: Đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm - dịch vụ đề ngày 16/8/2022 (ký hiệu A) mang tên Lèo Văn S dưới mục "XÁC NHẬN CỦA KHÁCH HÀNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/NGƯỜI GIÁM HỘ" trên mẫu giám định ký hiệu A so với chữ ký, chữ viết của Lèo Văn S trên mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 không phải do cùng một người ký, viết ra.

Kết luận giám định số 1811/KL-KTHS ngày 25/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: (1) Chữ viết ghi ở phần nội dung trên mẫu cần giám định ký hiệu A so với chữ viết của Phạm TA trên mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 và M3 là do cùng một người viết ra; (2) Chữ ký, chữ viết dưới mục "XÁC NHẬN CỦA KHÁCH HÀNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/ NGƯỜI GIÁM HỘ" mang tên Lèo Văn S trên mẫu cần giám định ký hiệu A so với chữ ký, chữ viết mang tên Lèo Văn S (do Phạm TA ký, viết ra) trên mẫu so sánh ký hiệu M4 là do cùng một người viết ra.

Với các căn cứ chứng minh trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của Phạm TA đã phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Phạm TA đã chiếm đoạt tổng số tiền 70.000.000 đồng *(Bảy mươi*

triệu đồng) của bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung "*Chiếm đoạt số tiền có giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng và lợi dụng chức vụ, quyền hạn"* quy định tại điểm c, đ khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm tù.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người có trình độ học vấn, nhận thức rõ về hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn có tiền để sử dụng cho bản thân mà không bỏ công sức lao động chính đáng nên đã đưa ra thông tin gian dối, sai sự thật nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác với tổng số tiền 70.000.000 đồng, hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu tại địa phương mà còn ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của cán bộ và cơ quan, tổ chức. Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội hai lần trở lên là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả số tiền đã chiếm đoạt; quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bố đẻ là ông Phạm T có nhiều thành tích được Nhà nước tặng thưởng Bằng khen, ông nội của bị cáo là Phạm Y được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến thắng hạng Ba, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt dưới nhất thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự, xét thấy hiện nay bị cáo không có tài sản có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Trong quá trình điều tra Cơ quan An ninh điều tra còn tiếp nhận ba đơn đề nghị của người dân đã cho Phạm TA vay tiền đến hạn nhưng không trả của bà Đỗ Thị M *(sinh năm 1988, trú tại Tổ 8, phường Q, thành phố S)* số tiền 950.000.000đ; bà Đào Thị B *(sinh năm 1977, trú tại Tổ 9, phường T, thành phố S)* số tiền 30.000.000đ và bà Trần H *(sinh năm 1981, trú tại Tiểu khu bản K, thị trấn M, huyện C)* số tiền 390.000.000đ. Trên cơ sở kết quả điều tra, xác minh,

xác định việc vay mượn tiền giữa Phạm TA với Đỗ Thị M, Trần H và Đào Thị B có sự trao đổi, thỏa thuận và đồng ý giữa các bên nhưng do có nhiều khoản nợ cá nhân, không có tài sản giá trị dẫn đến việc Phạm TA không có tiền trả nợ đúng hạn. Sau khi vay tiền, Phạm TA vẫn có ý thức, không bỏ trốn để trốn tránh nghĩa vụ trả nợ nhưng do phát sinh nhiều khoản nợ, bản thân không có tài sản giá trị khác nên chưa có tiền trả đúng hạn cho bà M, bà H và bà B; Mặt khác, bà M, bà B đã có đơn xin rút đơn trình báo, không đề nghị xem xét, xử lý đối với Phạm TA. Xác định đây là quan hệ vay mượn dân sự nên không xem xét giải quyết trong vụ án này, Cơ quan an ninh điều tra đã hướng dẫn bà Đỗ Thị M, bà Đào Thị B và bà Trần H thỏa thuận giải quyết theo quy định pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 15/5/2023 Phạm TA đã trả lại số tiền 30.000.000 đồng thông qua ông Lèo Văn S cho Ngân hàng D chi nhánh tỉnh Sơn La và ngày 22/5/2023 trả số tiền 40.000.000 đồng cho ông Lèo Văn S nhằm khắc phục hậu quả do mình gây ra. Bị hại Lèo Văn S và Ngân hàng D không đề nghị gì thêm.

[9] Về vật chứng:

Đối với 02 thẻ tín dụng Ngân hàng D mang tên Lèo Văn S thu giữ trong vụ án, cần trả lại cho chủ sở hữu ông Lèo Văn S quản lý, sử dụng.

[10] Về án phí:

Bị cáo Phạm TA phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm a, đ khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm TA phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Xử phạt bị cáo Phạm TA 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 18/8/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo Phạm TA.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho ông Lèo Văn S 01 một chiếc phong bì thư màu trắng do Cơ quan an ninh điều tra phát hành nguyên niêm phong, mặt sau niêm phong số 099647 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có ghi dòng chữ: Niêm phong 02 thẻ tín dụng do ông Lèo Văn S cung cấp hồi 10 giờ 00 phút, ngày 16/5/2023 và có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan an ninh điều tra công an tỉnh Sơn La (Bên trong phong bì niêm phong 01 thẻ tín dụng D màu nâu, 01 thẻ tín dụng D màu vàng đều mang tên Lèo Văn S)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm TA phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 28/3/2024); Bị hại vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niên yết theo quy định./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN		**THẨM PHÁN** **CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
Lê Bắc Hải	**Vi Thị Bình**	**Phạm Tuấn Minh**

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Tuấn Minh

HỘI THẨM NHÂN DÂN		**THẨM PHÁN** **CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
Lê Bắc Hải	**Vi Thị Bình**	**Phạm Tuấn Minh**